

HƯỚNG DẪN CHẤM
(gồm 04 trang)

Môn thi: Ngữ văn (Không chuyên)

Ngày thi: 05/03/2023 – 15/03/2023

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo chấm đúng theo Hướng dẫn chấm của Dự án The Gifted Battlefield.
- Nếu thí sinh có cách trả lời khác đáp án nhưng đúng thì giám khảo vẫn chấm điểm theo biểu điểm của Hướng dẫn chấm.
- Giám khảo không quy tròn điểm thành phần của từng câu, điểm của bài thi.
- Giám khảo căn cứ vào tình hình và chất lượng thực tế của mỗi bài làm để chấm điểm thích hợp.

II. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

Câu	Nội dung	Điểm
1	Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu.	3,0
	a. Dựa vào văn bản: <i>Thừa nhận cảm xúc phần nộ giúp cái tôi đang bị tổn thương có thể tự đứng lên bảo vệ mình, vạch rõ ranh giới với đối phương, từ đó cho vết thương thời gian và điều kiện để khép miệng và dần hồi phục.</i> Thí sinh xác định và trích đúng thông tin từ đoạn văn bản (chỉ cần hiểu không chép nguyên văn): 0,5	0,5
	b. Phép liên kết câu xuất hiện trong đoạn đầu của văn bản là <i>phép lặp từ ngữ</i> : từ “ <i>tha thứ</i> ” được lặp lại ở các câu thứ nhất, thứ hai và thứ ba trong đoạn. Thí sinh gọi tên được phép liên kết câu: 0,25; chỉ ra được từ được lặp lại: 0,25	0,5
	c. Tác giả cho rằng: <i>Đừng vội vàng cố tha thứ cho người đã làm ta tổn thương vì để có thể hồi phục, ta cần phải nhận diện được những cảm xúc đau khổ, phần nộ mà ta đang gánh chịu và thừa nhận nó, ta phải chữa lành được cho chính bản thân mình trước khi mong muốn tha thứ cho người khác.</i> Tác giả bày tỏ thái độ cảm thông trước những áp lực, mâu thuẫn mà con người phải đối mặt khi bắt đầu quá trình chữa lành, từ đó kêu gọi người đọc nên đặt bản thân mình lên trước trong mọi đổ vỡ, nên xác định rõ ranh giới với người gây cho mình tổn thương để có thể bảo vệ bản thân. Thí sinh trình bày được các ý: nhận thức (0,25); thái độ (0,25); hành động (0,5); <i>chấp nhận các cách diễn đạt hợp lí khác.</i>	1,0
d. Học sinh có thể đồng ý hoặc không đồng ý với vấn đề đặt ra miễn sao lí lẽ phải thuyết phục. Bày tỏ được quan điểm của bản thân (0,25); thuyết phục được người đọc về quan điểm ấy (0,5); không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp (0,25). Một vài gợi ý: <i>Việc nuôi dưỡng cảm xúc có thể cho ta thêm thời gian, giúp ta hiểu rõ được tâm trí của chính mình, cho ta gợi ý để chữa lành những tổn thương bên trong. Song, nuôi dưỡng cảm xúc không có nghĩa là chìm đắm, mắc kẹt trong cảm xúc. Cần phải có nỗ lực để vượt qua tổn thương, có dũng khí để chân thành với bản thân, phải hành động nhằm giải quyết các “hậu chấn” mà tổn thương để lại trong thực tế một cách chủ động; tránh việc thụ động, bi quan trong cảm xúc ở quá khứ mà quên đi hiện tại, cũng tránh việc tự thúc ép bản thân khi chưa sẵn sàng để hồi phục. Tới cuối ngày, chỉ có chính mình mới phải chịu trách nhiệm với sự chữa lành của mình mà thôi.</i>	1,0	

	Viết bài văn ngắn (khoảng 01 trang giấy thi) để trả lời câu hỏi: <i>Phải chăng tha thứ cho chính mình còn quan trọng hơn tha thứ cho người khác?</i>	3,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. <i>Sau đây là một số gợi ý cho các hướng giải quyết đề bài:</i> - <i>Giải thích</i> (0,25): Tha thứ là thái độ chấp nhận, thấu hiểu đối với các sự kiện không mong muốn đã xảy ra. Từ nguyên “tha” gợi ý rằng sự tha thứ đòi hỏi con người phải coi những cảm xúc, những mặt tiêu cực của chính mình và của người khác như một đối tượng, một “cái khác” để tìm hiểu, đào sâu và bao dung với nó trong sự tự nguyện. Trong hiểu biết đó, người ta thường mặc định rằng sự tha thứ chỉ nói đến tâm thế của con người khi hướng đến những tác nhân bên ngoài, quên mất rằng: đôi khi con người cũng cần phải hướng vào bên trong để chữa lành tổn thương. - <i>Bàn luận</i> : Tùy vào những hiểu biết và suy ngẫm riêng, học sinh bàn luận vấn đề theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các bước làm bài Nghị luận xã hội (lí giải nguyên nhân, phân tích các mặt đúng - sai, lợi - hại, ...). Cần phân tích các dẫn chứng để làm sáng tỏ vấn đề (1,25). Một vài gợi ý: + Đau khổ không phải chỉ đến từ ngoại cảnh. Phải thừa nhận rằng: đôi khi chính bản thân mình cũng làm mình đau khổ. Hành động gây tổn thương của người khác đã dừng lại, nhưng những suy nghĩ, cảm xúc của chính mình về hành động ấy cứ kéo dài mãi, đó mới là cái thực sự làm cho mình đau khổ. + Chỉ khi con người nhận diện và thỏa hiệp được với cảm xúc của mình, họ mới có thể trở nên thanh thản. Đối thoại với chính mình cho phép con người hiểu được về sự bất toàn của bản thân, nhận ra được những nhu cầu, những giá trị mà họ có, từ đó giúp họ có được một cái nhìn bao dung hơn về chính mình và về người khác, hiểu được rằng người khác cũng là những con người bất toàn giống như mình. Như vậy, họ sẽ không rơi vào trạng thái hoang mang, nghi ngờ, thất vọng khi đứng trước tổn thương. - <i>Mở rộng</i> : Không đồng tình với những người bỏ mặc cảm xúc của bản thân để duy trì mối quan hệ với người khác cũng như những người cứ mãi bi quan, tiêu cực, giam cầm chính mình trong cảm giác đau khổ mà không nhận ra mình hoàn toàn có quyền chủ động. Cần cẩn trọng để không biến tha thứ bản thân trở thành sự ích kỉ, dễ dãi. - <i>Bài học nhận thức và hành động</i> (0,5): Học cách chấp nhận sự bất toàn của mình chính là học cách chấp nhận sự bất toàn của người khác. Mỗi người có quyền và cần phải chủ động đối mặt với những cảm xúc tiêu cực bên trong mình để bắt đầu chữa lành, cần phải nỗ lực và hành động để thực sự hàn gắn những đổ vỡ.	2,0
2	c. Sáng tạo Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
	ĐỀ 1	
3	Thông qua việc phân tích 4 khổ thơ cuối của bài thơ <i>Ánh trăng</i> nói về tầm quan trọng của việc <i>hiểu rõ chính mình là ai trong cuộc sống ngày nay.</i>	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai	0,5

được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.	
<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, vấn đề cần nghị luận. - Cảm nhận về sự chuyển biến trong nhận thức của nhân vật trữ tình về ánh trăng và chính bản thân mình: <ul style="list-style-type: none"> + Sự dịch chuyển của ngoại cảnh làm nhân vật trữ tình quên mất ánh trăng: Ánh trăng gắn bó với quá khứ của nhân vật, trở thành một phần trong định nghĩ của anh ta về bản thân (“<i>hồi nhỏ</i>”, “<i>hồi chiến tranh</i>”, “<i>ngỡ không bao giờ quên</i>”). Song giờ đây khi đứng trước những hào nhoáng, bóng bẩy của thế giới hiện tại, anh ta quên đi mất một người bạn “<i>nghe tình</i>”. Giữa “<i>ánh điện</i>”, “<i>cửa gương</i>”, “<i>đèn điện</i>”, “<i>buyn-đinh</i>”, con người dần xa lạ với ánh trăng (“<i>vàng trắng đi qua ngõ/như người đứng qua đường</i>”). “<i>Ánh trăng</i>” có thể được hiểu như bản chất của mỗi một con người, cái bản chất hồn nhiên, tươi trẻ và ấm áp mà đôi khi vì ngoại cảnh, con người đã lỡ đánh mất. Tới cuối ngày, cái bản chất ấy vẫn ở đó sâu bên trong chúng ta, nó không bao giờ chết đi, nó chỉ im lặng đợi chờ ta nhận ra và quay về với cái hồn nhiên, ban sơ của chính mình. Khoảnh khắc nhân vật “<i>giật mình</i>” đánh dấu bước chuyển trong sự nhận thức của anh ta về bản thân: rằng sau bao nhiêu thay đổi, có những điều luôn tồn tại cố hữu sâu bên trong bản ngã của anh ta, nó làm nên anh ta, vậy mà anh ta đã bỏ quên nó (1,75). + Câu chuyện “<i>đi tìm lại chính mình</i>” trong “<i>Ánh trăng</i>” được thể hiện qua một hệ thống ngôn ngữ giàu hình tượng, biểu đạt tâm lí tinh tế mà chính xác. Cả bài thơ là một ẩn dụ sâu sắc, giàu chất triết luận về hành trình con người đánh mất để tìm lại được chính mình, đạt được tới mức độ thấu hiểu cao nhất về bản thân, về tâm thế “<i>giữ mình</i>” khi đứng trước những đổi thay của cuộc sống (0,5). - Học sinh có thể liên hệ với thực tế đời sống (nêu ra những câu chuyện, hiện tượng có thực trong đời sống), trên cơ sở đó khẳng định sức mạnh của việc hiểu biết về chính mình: trong bối cảnh thế giới “<i>phẳng</i>” ra, mọi thứ đều cần phải được “<i>quảng cáo</i>” để dễ dàng tiếp cận với đời sống, cái gì là cái ta nên giữ lại cho chính bản thân mình, cái gì làm nên sự độc đáo và duy nhất của ta trên thế giới này (0,75). 	3,0
c. Sáng tạo Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
d. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
ĐỀ 2	
Bằng gợi ý từ câu ngạn ngữ <i>Trước tiên thấy núi như là núi, sau đó thấy núi không còn là núi nữa. Đi hết một vòng, đến cuối cùng lại thấy núi như là núi</i> và trải nghiệm văn học của cá nhân, suy nghĩ gì về quá trình sáng tạo và mối liên hệ giữa người nghệ sĩ với hiện thực.	4,0
a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.	0,5
<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận; triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.</p> <p><i>Học sinh có thể triển khai bài làm theo nhiều hướng khác nhau: bình luận vấn đề; phân tích một hay nhiều tác phẩm cụ thể chứng minh vấn đề; kết hợp giữa chứng minh và bình</i></p>	3,0

	<p><i>luận; ... Sau đây là một hướng giải quyết đề bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Giới thiệu vấn đề nghị luận:</i> Người nghệ sĩ quan sát hiện thực, sau đó bằng tài năng, suy tưởng và cảm xúc của cá nhân, anh ta viết nên tác phẩm. Tác phẩm tái hiện lại ánh xạ của hiện thực thông qua ngôn ngữ hình tượng, sự hư cấu, hướng tới mục tiêu cuối cùng là làm cho con người hiểu, tin, lí giải và cảm nhận được thế giới xung quanh một cách sâu sắc hơn (0,5). - <i>Chứng minh bằng những trải nghiệm văn học:</i> Học sinh tự chọn phân tích một tác phẩm (trong hoặc ngoài SGK, không giới hạn là thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết hay kịch) để chỉ ra quá trình người nghệ sĩ tiếp thu hiện thực và tái hiện lại hiện thực bằng ngôn ngữ nghệ thuật trong tác phẩm, chỉ ra được tác động của sự sáng tạo ấy đối với góc nhìn của người đọc về thế giới. Đó là cảnh tượng lao động trong “<i>Đoàn thuyền đánh cá</i>”, bóng hình quê hương trong “<i>Quê hương</i>”, tâm sự của cái tôi lạc lõng trong “<i>Nhớ rừng</i>” hay khát vọng về một thế giới công bằng, yêu thương trong “<i>Chuyện người con gái Nam Xương</i>”. Cảm nhận của học sinh cần chân thành, tinh tế, sâu sắc. Bài làm cần có lí lẽ làm sáng tỏ vấn đề chứ không chỉ dừng lại ở việc phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. (2,0) - <i>Khái quát, đánh giá, bàn luận vấn đề:</i> Học sinh đưa ra các ý kiến, suy nghĩ khác nhau về vấn đề (0,5). Có thể là: <ul style="list-style-type: none"> + Một tác phẩm hay phải là tác phẩm cân bằng được dung lượng của hiện thực và dung lượng của sự sáng tạo. Sự phản ánh hiện thực khi được đẩy lên quá mức thì làm mất đi tính chất nghệ thuật của văn chương, ngược lại nếu hư cấu, sáng tạo vô chừng thì lại dễ sinh xa rời với thực tế, biến văn chương thành thứ lừa mị, không có tác dụng thanh lọc con người. + Để viết được tác phẩm hay, nhà văn cần phải liên tục quan sát thế giới và quan sát chính mình, luôn luôn tìm tòi, sáng tạo và tin tưởng vào sự tác động của văn chương đến thế giới. Người đọc muốn hiểu được hiện thực sâu sắc hơn cũng cần phải không ngừng trau dồi vốn sống, nâng cao trình độ tiếp nhận. Có như vậy, <i>núi</i> mới có thể vừa giữ được bản chất ban sơ, nguyên thủy, vừa ẩn tiềm được muôn vàn khả năng, hướng trạng của cuộc sống này. <p><i>Lưu ý:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Học sinh lựa chọn được bài thơ, đoạn thơ phù hợp nhưng phân tích còn chung chung, thiếu lí lẽ hướng vào đề: đạt tối đa 2,0/3,0 điểm</i> + <i>Học sinh có lí lẽ hướng vào đề nhưng kĩ năng phân tích chưa tốt, rơi vào diễn xuôi ý thơ: đạt tối đa 2,0/3,0 điểm</i> 	
c. Sáng tạo	Có cách diễn đạt sáng tạo; thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
d. Chính tả, dùng từ, đặt câu	Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25